

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Chí Tâm.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Chí Dũng

Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số /2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh bị kháng cáo như sau:

Ngày 03/10/2022, bị đơn chị Nguyễn Thị Q kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của chị là sửa án sơ thẩm số /2022/DS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 24 tháng 4 năm 2023, có mặt: anh Lê Thanh T. Ngày 17/4/2023 bị đơn chị Nguyễn Thị Q là người kháng cáo có đơn xin rút lại toàn bộ đơn yêu cầu kháng cáo và xét xử vắng mặt. Anh Lê Thanh T đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị H đồng ý việc rút đơn kháng cáo của chị Q.

Xét thấy: Việc chị Q rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn vào Điều 289 và Điều 295 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 49/2023/TLPT-DS ngày 23 tháng 02 năm 2023, về việc “*Tranh chấp chia tài sản chung và chia thừa kế tài sản*” giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Tổ B, ấp 4, xã B, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Lê Thanh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ B, ấp 4, xã B, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1969;
Địa chỉ: Số HH, ấp U, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
2. Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1971;
Địa chỉ: Tổ G, khóm M, thị trấn M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
3. Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1975;
Địa chỉ: Tổ B, ấp Q, xã B, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.
4. Nguyễn Khánh B, sinh năm 2005;
5. Nguyễn Kim Kh, sinh năm 2008;
6. Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1999;
7. Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 2002;
8. Nguyễn Đại Quang M, sinh năm 2012;
9. Nguyễn Thúy D, sinh năm 2014;

Người đại diện theo pháp luật của cháu B, cháu Kh, cháu M, cháu D: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1981 (mẹ ruột).

Cùng địa chỉ: Tổ B, ấp 4, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số /2022/DS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Chị Nguyễn Thị Q phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vô số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009849 ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Chị Q không phải nộp thêm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV và THA TAT;
- TAND huyện Cao Lãnh;
- CC THADS huyện Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HSVA (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Chí Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Mỹ

Nguyễn Thị Vĩnh

Đinh Chí Tâm

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV và THA TAT;
- TAND huyện Lấp Vò;
- CC THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HSVA (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Chí Tâm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 11a:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2012/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 192 hoặc các điều luật khác của BLTTDS (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của BLTTDS).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2012/TLST-KDTM).

(5) Ghi theo hướng dẫn việc ghi “trích yếu” vụ án tại Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (ví dụ: “Về việc tranh chấp về cấp dưỡng”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 193 của BLTTDS, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).